

BỘ TÀI CHÍNH
Số: 192-TC/TQD

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 23 tháng 12 năm 1969

THÔNG TƯ

**Về việc thu khoản tích lũy tài chính từ khâu lưu thông thương nghiệp chuyển
sang các xí nghiệp sản xuất công nghiệp**

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

-Các ông bộ trưởng;

Kính gửi:

-Ông tổng giám đốc ngân hàng nhà nước;

-Các Ông chủ tịch tỉnh, thành.

Theo Chỉ thị số 132-TTg ngày 04 tháng 12 năm 1969 của Thủ tướng Chính phủ về việc thi hành điều lệ tạm thời về thu tài chính và phân phối lợi nhuận xí nghiệp quốc doanh trong ngành nội thương thì bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 năm 1970, các xí nghiệp quốc doanh thương nghiệp mua hàng của xí nghiệp công nghiệp trung ương hay địa phương đều thanh toán theo giá giao dịch mới; giá này là giá bán buôn công nghiệp mới, nói chung là cao hơn giá bán buôn công nghiệp hiện hành. Về phần ngành nội thương thì không được hưởng tỷ lệ lãi gộp 19,63% hoặc 20,36% trên giá bán lẻ nữa, mà chỉ được chiết khấu thương nghiệp định mức là 9,5% trên giá bán lẻ, đủ để bảo đảm các định mức về phí lưu thông, hoa hồng cho hợp tác xã mua bán xã và lợi nhuận Nhà nước để lại cho xí nghiệp thương nghiệp, cụ thể là:

a) Đối với sản phẩm của xí nghiệp công nghiệp trung ương, giá bán buôn công nghiệp là giá bán lẻ hệ thống I trừ chiết khấu thương nghiệp toàn ngành tính cho từng nhóm hàng.

b) Đối với sản phẩm của xí nghiệp công nghiệp địa phương:

- Nếu tiêu thụ ngay tại địa phương thì giá bán buôn công nghiệp là giá bán lẻ hệ thống I của địa phương sản xuất trừ chiết khấu thương nghiệp của cấp II địa phương

đó, tính theo từng nhóm hàng;

- Nếu là hàng thuộc diện Nhà nước thống nhất quản lý phân phối và giá cả và bán cho cấp I nội thương hoặc cho địa phương khác thì giá bán buôn công nghiệp là giá bán lẻ hệ thống I của địa phương sản xuất trừ chiết khấu thương nghiệp toàn ngành thương nghiệp, tính theo từng nhóm hàng.

Điều lệ tạm thời nói trên đã quy định như vậy là để chuyển số tích lũy tài chính, trước đây nằm ở khâu lưu thông, sang khâu sản xuất công nghiệp, chuẩn bị cho việc tiến hành thu quốc doanh tập trung ở khâu sản xuất công nghiệp. Vì vậy ngay từ 01 tháng 01 năm 1970 các xí nghiệp công nghiệp có trách nhiệm nộp hết số tích lũy này vào ngân sách Nhà nước, không để cho số tích lũy đó lẫn lộn với lợi nhuận của xí nghiệp.

Căn cứ chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tài chính quy định biện pháp cụ thể về việc nộp số tích lũy tài chính nói trên ở khâu xí nghiệp sản xuất như sau và đề nghị các Bộ hướng dẫn các xí nghiệp thực hiện kịp thời và đầy đủ.

A. ĐỐI VỚI XÍ NGHIỆP CÔNG NGHIỆP QUỐC DOANH TRUNG ƯƠNG

I. Xí nghiệp đã áp dụng chế độ thu quốc doanh.

Để thu hết số tích lũy tài chính ở khâu thương nghiệp chuyển sang, các xí nghiệp công nghiệp đã áp dụng chế độ thu quốc doanh, khi bán hàng ra, phải nộp thu quốc doanh theo một mức mới gồm mức thu quốc doanh đã được chính thức quy định cộng (+) với số chênh lệch giữa giá bán buôn công nghiệp cũ và giá bán buôn công nghiệp mới.

Đối với từng xí nghiệp, Bộ Tài chính sẽ có văn bản chính thức công bố các mức thu quốc doanh mới. Nhưng để tranh thủ thu cho kịp thời từ 01 tháng 01 năm 1970, yêu cầu các xí nghiệp công nghiệp và cơ quan thu, căn cứ vào thông tư này, chủ động tính toán mức thu mới, và bắt đầu từ 01 tháng 01 năm 1970, nộp thu quốc doanh vào ngân sách theo mức thu đó, không phải chờ đợi.

II. Xí nghiệp công nghiệp chưa áp dụng chế độ thu quốc doanh.

Nguyên tắc là các xí nghiệp công nghiệp chưa nộp thu quốc doanh - tức là còn nộp thuế doanh nghiệp hoặc thuế hàng hoá – không được để cho khoản tích lũy tài chính

ở bên khâu thương nghiệp chuyển sang (tức là số chênh lệch giữa giá bán buôn công nghiệp cũ và mới) lẫn lộn với lợi nhuận công nghiệp.

1. Kể từ ngày 01 tháng 01 năm 1970:

a) Phải nộp thuế doanh nghiệp hoặc thuế hàng hoá tính trên giá bán buôn công nghiệp mới.

b) Phải nộp khoản chênh lệch giữa giá bán buôn công nghiệp cũ và mới như sau, để đơn giản hoá việc tính toán:

- Nếu là xí nghiệp phải nộp thuế doanh nghiệp 2% thì khoản chênh lệch phải nộp theo tỷ lệ: $100\% - 2\% = 98\%$ tính trên số chênh lệch giữa giá bán buôn công nghiệp cũ và mới;

- Nếu phải nộp thuế hàng hoá thì đối với mỗi mặt hàng chịu thuế hàng hoá, phải căn cứ vào thuế suất hàng hoá hiện hành mà tìm ra tỷ lệ phần trăm (%) cấp áp dụng để tính khoản chênh lệch phải nộp.

Thí dụ:

Thuế suất hàng hoá 10% thì khoản chênh lệch phải nộp theo tỷ lệ $100\% - 10\% = 90\%$ tính trên số chênh lệch giữa giá bán buôn công nghiệp cũ và mới.

Thuế suất hàng hoá 15% thì khoản chênh lệch phải nộp theo tỷ lệ $100\% - 15\% = 85\%$ tính trên số chênh lệch giữa giá bán buôn công nghiệp cũ và mới.

c) Ngoài ra, hiện nay có một số cơ sở kinh tế như nông trường... đã được tạm thời miễn hoặc chưa phải chịu thuế doanh nghiệp hay thuế hàng hoá đối với một số mặt hàng; đối với các mặt hàng này, kể từ ngày 01 tháng 01 năm 1970 các cơ sở đó phải nộp đủ vào ngân sách số chênh lệch giữa giá bán cũ và mới.

2. Về cách thức nộp:

a) Thuế doanh nghiệp hoặc thuế hàng hoá đều phải kê khai và nộp theo chế độ hiện hành.

b) Đối với khoản chênh lệch phải nộp (như nói ở trên) thì mỗi khi bán hàng, làm nhờ thu nhận trả, hoặc dùng phương thức thanh toán khác, xí nghiệp công nghiệp phải làm tờ khai ghi rõ số lượng, giá hàng bán ra và số chênh lệch phải nộp. Tờ khai phải